TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2022/QĐST-HNGĐ	*Lệ Thủy, ngày 01 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Việt
2. Ông Lê Ngọc Thành

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ dân phố 2Q, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Doãn N, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ dân phố 2Q, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị T, anh N có 04 con chung:

- Nguyễn Vũ B, sinh ngày 12/10/1996
- Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 27/8/2003
- Nguyễn Băng P, sinh ngày 01/01/2005
- Nguyễn Tuyết N, sinh ngày 08/4/2017.

Con đầu và con thứ hai đã trưởng thành, anh, chị không yêu cầu giải quyết; con thứ 3 Nguyễn Băng P và con thứ tư Nguyễn Tuyết N chưa trưởng thành, anh N, chị T thỏa thuận giao cho chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con, vì chị T đủ khả năng, điều

kiện nuôi con và không yêu cầu. Anh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

+ Về tài sản chung: Chị T, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Doãn N thỏa thuận chị T chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0004354 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị T đã nộp đủ án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND thị trấn L(đã ĐKKH 19/8/1995);
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn